TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2019/QĐST-HNGĐ	*TP Thanh Hóa, ngày 03 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA.

Căn cứ Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 146/2019/TLST- HNGĐ ngày 05/4/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Đình T, sinh năm 1988.

Trú tại: SN 36 đường Đ, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1995.

Trú tại: SN 132 phố T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Phạm Đình T và chị Lê Thị Thu T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 30/12/2016 tại UBND phường H, thành phố T nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 2/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã lẫn nhau khiến cuộc sống không còn hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình và bản thân anh chị tự hòa giải nhưng vẫn không hàn gắn được nên từ tháng 8/2018 đến nay anh chị sống ly thân nhau, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay anh chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh T, chị T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm

của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án hòa giải đoàn tụ không thành nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: anh Phạm Đình T và chị Lê Thị T không có con chung.

[3] Về tài sản, công nợ: anh Phạm Đình T và chị Lê Thị Thu T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: anh Phạm Đình T và chị Lê Thị Thu T thống nhất thỏa thuận anh Thắng chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm. Xét thấy thỏa thuận của anh chị là phù hợp, tự nguyện nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đình T và chị Lê Thị Thu T.

- Về con chung: anh Phạm Đình T và chị Lê Thị Thu T không có con chung.

- Về tài sản, công nợ: anh Phạm Đình T và chị Lê Thị Thu T không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Phạm Đình T và chị Lê Thị Thu T thống nhất thỏa thuận: anh T phải nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2017/0006940 ngày 27/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND phường Hàm Rồng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hà